

# Thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học ở trường trung học cơ sở Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ

Nguyễn Trần Thùy Trang\*, Mai Thị Yến Lan\*\*

\* Học viên Cao học Trường Đại học Cần Thơ

\*\* TS. Giảng viên Trường Đại học Cần Thơ

Received: 2/6/2024; Accepted: 12/6/2024; Published: 20/6/2024

**Abstract:** In middle school, the application and management of IT applications in teaching plays an important role. Promoting the effective application of IT in teaching...to contribute to innovating teaching methods, it is necessary to train teachers; Invest in modern facilities and teaching equipment to improve the quality of education and meet the requirements of innovation and integration. From the results of a survey of the current status of information technology application in secondary schools in Ninh Kieu district, Can Tho city, the article has proposed a number of solutions for managing information technology application in teaching activities. study in junior high schools

**Keywords:** Junior high school; information technology application management; Applying information technology in teaching activities.

## 1. Mở đầu

Quản lý hoạt động ứng dụng (HĐƯD) công nghệ thông tin (CNTT) trong giảng dạy là một trong những yêu cầu quan trọng trong quá trình đổi mới chương trình GDPT hiện nay. Trong đó giáo viên là lực lượng nòng cốt, trực tiếp triển khai những yêu cầu của đổi mới GDPT. Vì vậy, ở góc độ nhà quản lý (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ trưởng tổ chuyên môn) ở trường THCS thì cần phải đẩy mạnh công tác khuyến khích, động viên, tác động, tạo điều kiện nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng DH. Đây là một nhiệm vụ hết sức quan trọng của Hiệu trưởng nhà trường trong thời đại hiện nay.

Quận Ninh Kiều là một trong những quận, huyện dẫn đầu về chất lượng giáo dục (CLGD) của TP Cần Thơ. Các trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ quản lý ứng dụng CNTT trong DH. Quản lý ứng dụng CNTT trong HDDH theo quy định của Luật Giáo dục và Điều lệ Trường THCS. Tuy nhiên, QLƯD CNTT trong HDDH ở trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ triển khai chưa đồng bộ và chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Vì thế, nghiên cứu thực trạng bồi dưỡng đội ngũ GV ứng dụng CNTT trong HDDH ở phạm vi nhà trường có ý nghĩa và vai trò quan trọng.

## 2. Thực trạng ứng dụng CNTT trong HDDH ở trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ

### 2.1. Tổ chức khảo sát thực trạng

Để làm rõ thực trạng QLƯD CNTT trong HDDH

ở các trường THCS quận Ninh Kiều, tác giả tiến hành khảo sát bằng phiếu hỏi trên 370 mẫu khảo sát. Các đối tượng khảo sát bao gồm 343 TTTCM, GV và 27 CBQL (cán bộ phòng GD&ĐT, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) của 7/11 trường THCS ở quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

Tác giả sử dụng kết quả khảo sát được xử lý trên dữ liệu thu được từ nghiên cứu thực trạng và xử lý bằng phương pháp thống kê toán học, sử dụng phần mềm Microsoft Office Excel.. Sử dụng phần mềm Excel để tính số liệu theo tỉ lệ phần trăm, ĐTB, độ lệch chuẩn (ĐLC) và xếp hạng thứ bậc.

### 2.2 Thực trạng QLƯD CNTT ở trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ

#### 2.2.1 Thực trạng về sự cần thiết ứng dụng CNTT trong HDDH ở trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ

Kết quả khảo sát cho thấy, các đối tượng được khảo sát đánh giá ở mức “Cần thiết” có ĐTB chung = 2,71 theo 4 mức độ: Rất cần thiết (4); Cần thiết (3); Ít cần thiết (2); Không cần thiết (1) Tiêu chí “Dễ dàng mở rộng kiến thức trong thực tế đến với học sinh” cao nhất ở thứ bậc 1 (2,8); Tiêu chí “Nâng cao chất lượng, hiệu quả giờ học tích cực có sử dụng CNTT” thấp nhất ở thứ bậc 7 (2,66). Như vậy có thể kết luận ứng dụng CNTT trong HDDH ở trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ có vị trí hết sức quan trọng trong công tác phát triển nhà trường.

2.2.2 *Thực trạng nhận thức của CBQL, GV về tầm quan trọng của ứng dụng CNTT trong HĐDH ở trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ*

Bảng 2.1 Nhận thức về tầm quan trọng ứng dụng CNTT trong HĐDH ở trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ

TT	Nhận thức về tầm quan trọng ứng dụng CNTT trong HĐDH ở trường THCS, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ	Rất quan trọng SL/%	Quan trọng SL/%	Ít quan trọng SL/%	Không quan trọng SL/%	( $\bar{x}$ )	Thứ bậc
1	Tổ chức, chỉ đạo xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT của tổ chuyên môn	100	120	92	58	2,71	2
		27	32,4	24,9	15,7		
2	Tổ chức, chỉ đạo xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong DH của GV	95	118	104	53	2,69	3
		25,7	31,9	28,1	14,3		
3	Xây dựng quy định, yêu cầu riêng cho giáo án có ứng dụng CNTT	95	113	105	57	2,66	4
		25,7	30,5	28,4	15,4		
4	Tổ chức xây dựng và phổ biến tiêu chí đánh giá đối với giờ dạy có ứng dụng CNTT	98	131	90	51	2,75	1
		26,5	35,4	24,3	13,8		
<b>Trung bình chung</b>						<b>2,7</b>	

Dựa vào bảng 2.2 cho thấy tiêu chí “Tổ chức xây dựng và phổ biến tiêu chí đánh giá đối với giờ dạy có ứng dụng CNTT” ở thứ bậc 1 (2,75); Tiêu chí “Xây dựng quy định, yêu cầu riêng cho giáo án có ứng dụng CNTT” ở thứ 4 (2,66).

Đối tượng khảo sát đã có nhận thức quan trọng về tầm quan trọng của quản lý ứng dụng CNTT trong HĐDH ở trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ có ĐTB chung = 2,7. Tuy nhiên, vẫn có một vài ý kiến cho rằng hoạt động này ít quan trọng và không quan trọng. Số ý kiến này chiếm tỉ lệ tương đối 43,8% đây cũng là một vấn đề đặt ra đối với cán bộ quản lý THCS cần lưu tâm, có những biện pháp để trong công tác nâng cao nhận thức của CBQL và GV đối với hoạt động quản lý ứng dụng CNTT trong HĐDH ở trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

2.2.3. *Thực trạng việc lập kế hoạch ứng dụng CNTT trong HĐDH ở trường THCS quận Ninh Kiều.*

Lập kế hoạch là công việc đầu tiên trong khâu quản lý ứng dụng CNTT trong HĐDH ở trường THCS quận Ninh Kiều. Kết quả của các đối tượng khảo sát thể hiện qua bảng 2.2 Mức độ thực hiện lập kế hoạch QLUD CNTT trong HĐDH ở trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ đạt mức độ “Thường xuyên” điểm trung bình chung = 2,73.

Tiêu chí “Lập kế hoạch sử dụng CSVC phục vụ HĐUD CNTT vào DH” ở thứ bậc 1 cao nhất (2,8);

Tiêu chí “Kiểm tra, đánh giá việc sử dụng CSVC phục vụ HĐUDCNTT vào DH” ở thứ bậc 4 thấp nhất (2,64)

Kết quả cho thấy, đối tượng khảo sát đã có nhận thức về lập kế hoạch quản lý ứng dụng CNTT trong HĐDH ở trường THCS quận Ninh Kiều là mức “Rất thường xuyên” 25,1% và “Thường xuyên” 37%.

Tuy nhiên, hoạt động này thực tế chưa hiệu quả do tỉ lệ “Thỉnh thoảng” và “Không thực hiện” còn khá cao 43,2%. Bởi vậy, cần phải có biện pháp nâng hiệu quả đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT trong HĐDH ở trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

2.2.4. *Thực trạng chỉ đạo, tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT trong HĐDH ở trường THCS*

Kết quả khảo sát với 4 mức độ: Rất thường xuyên (4); Thường xuyên (3); Thỉnh thoảng (2); Không thực hiện (1)

Kết quả đánh giá ở bảng 2.3 cho thấy mức độ thực hiện biện pháp này của lãnh đạo (HT, PHT) ở trường THCS trong quận Ninh Kiều được đánh giá ở mức thường xuyên ĐTB = 2,71. Đi sâu vào từng biện pháp nhỏ thấy rằng việc xác định mục tiêu, các hoạt động cụ thể về ứng dụng CNTT vào dạy cho từng giai đoạn, từng học kì trong kế hoạch đầu năm học đều được HT nhà trường triển khai tới các tổ, khối chuyên môn. TTCM là người chịu trách nhiệm triển khai trực tiếp đến các tổ viên trong tổ. Do vậy hầu hết GV đều nắm được kế hoạch trong năm học, tuy nhiên tồn tại số ít đánh giá không cao ở tiêu chí “Ứng dụng CNTT vào chuẩn bị bài giảng”, nhưng vẫn được đánh giá ở bậc 1 (2,8)

Do đã xây dựng tiêu chí đánh giá tiết dạy về chất lượng bài dạy, phân bố thời gian, hình thức tổ chức DH, mức độ thành thạo của giáo viên trong việc sử dụng đồ dùng DH hiện đại, nên công tác thực hiện dự giờ, kiểm tra các tiết dạy có “Ứng dụng CNTT vào tổ chức giảng dạy trên lớp” được đánh giá đứng thứ 2 (2,75)

Qua điều tra cho thấy, việc dự giờ, kiểm tra các tiết dạy có ứng dụng CNTT không được diễn ra thường xuyên theo kế hoạch mà chỉ tập trung thường xuyên vào các đợt hội giảng, hội thi... Hầu hết các tiết dự giờ đột xuất không sử dụng thiết bị đồ dùng hiện đại có ứng dụng CNTT, chủ yếu là theo PPDH truyền thống. Nhưng chúng ta cũng nên nhìn vào thực trạng CSVC để đánh giá, việc không sử dụng được CNTT thường xuyên vào giờ dạy có lẽ do CSVC còn hạn chế, việc mang vác máy móc không thuận tiện, mất thời gian, cộng thêm trình độ tin học của GV chưa

cao, với sự e ngại mất thời gian để soạn một giáo án hiệu quả.

*2.2.5 Thực trạng quản lý điều kiện hỗ trợ việc hiện ứng dụng CNTT trong HĐDH ở trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.*

Kết quả khảo sát thể hiện cho thấy mức độ thực hiện lập kế hoạch QLƯD CNTT vào DH ở trường THCS quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ với 4 mức độ: “Rất thường xuyên (4); Thường xuyên (3); Thỉnh thoảng (3); Không thực hiện (1)

Và đạt mức độ “Thường xuyên” điểm trung bình chung = 2,75. Tiêu chí “*Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong phát triển HĐƯDCNTT trong nhà trường*” ở thứ bậc 1 cao nhất (2,86) và 65,4% mức “Rất thường xuyên” và “Thường xuyên”. Tiêu chí “*Môi trường, phong trào thi đua ứng dụng CNTT trong nhà trường*” ở thứ bậc 4 thấp nhất (2,64) với 56,8% mức “Rất thường xuyên” và “Thường xuyên”.

Bên cạnh những thuận lợi trong QLƯDCNTT vào DH, thực trạng quản lý ứng dụng CNTT vào HĐDH trường THCS ở quận Ninh Kiều cũng đang gặp những khó khăn CSVC chưa đồng bộ và đầy đủ, kỹ năng sử dụng thiết bị đồ dùng hiện đại còn hạn chế, trình độ tin học của giáo viên còn hạn chế, chưa nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của DH có ứng dụng CNTT.

*2.2.6 Thực trạng KTĐG ứng dụng CNTT trong HĐDH ở trường THCS quận Ninh Kiều.*

Kết quả khảo sát cho thấy công tác KT-ĐG QLƯD CNTT trong HĐDH ở trường THCS quận Ninh Kiều, là một nội dung quan trọng để tạo động lực lao động của các thành viên và toàn bộ nguồn nhân lực trong mỗi cơ sở giáo dục. Mức độ thực hiện các biện pháp nhỏ trong hệ thống KT-ĐG ứng dụng CNTT trong DH xếp thứ bậc lần lượt như sau: Tiêu chí “*Kiểm tra HĐƯDCNTT vào DH thông qua dự giờ các chuyên đề, kiểm tra các tiết có ứng dụng CNTT*” ở thứ bậc 1 cao nhất (2,75); Tiêu chí “*Kiểm tra các tổ, khối trong việc quán triệt đẩy mạnh HĐƯDCNTT vào DH cho từng giai đoạn, học kì*” xếp thứ bậc 2 (2,72); Tiêu chí “*Kiểm tra việc các tổ, khối xây dựng các giáo án DHTC có ứng dụng CNTT, bài giảng E-learning*” đề thi cấp trường và cấp quận xếp thứ 3 (2,71); Tiêu chí “*Kiểm tra việc tự bồi dưỡng nâng cao trình độ CNTT của giáo viên và cán bộ QLƯD CNTT vào DH*” ở thứ bậc 5 thấp nhất (2,64)

Từ thực tế cho thấy công tác KT-ĐG của hiệu trưởng không diễn ra thường xuyên, chủ yếu tập trung ở các đợt hội giảng, hội thi. Đa số GV có năng lực, ham học hỏi tích cực trau dồi kiến thức ứng dụng

CNTT vào giảng dạy và những mong muốn của họ được thường xuyên ứng dụng CNTT vào giảng dạy nhưng không đủ điều kiện đáp ứng. Một phần do CSVC chưa đáp ứng nhu cầu nên thực tế xảy ra tình trạng lớp học được lắp đặt đầy đủ máy tính và máy chiếu phục vụ cho việc giảng dạy thường xuyên có ứng dụng CNTT, GV lớp đó lại không khai thác triệt để lợi thế, GV có nhu cầu và có trình độ CNTT lại không được thường xuyên sử dụng. Như vậy, kiểm tra cần phải đi liền với sự điều chỉnh sai lệch trong quá trình QLƯD CNTT trong HĐDH cũng như chế độ khen thưởng, động viên hợp lý, cần nhìn thẳng vào vấn đề để có phương hướng và giải pháp phù hợp.

### 3. Kết luận

Quản lý ứng dụng CNTT trong DH ở quận Ninh Kiều, còn nhiều vấn đề hạn chế cần thiết phải có biện pháp giải quyết nhằm nâng cao hiệu quả trong HĐDH, đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giai đoạn hiện nay như: đào tạo bồi dưỡng cho CBQL, GV về tầm quan trọng, vị trí, vai trò của QLƯD CNTT trong hoạt động DH; tăng cường tính tự chủ của giáo viên cũng như thái độ tích cực, thích ứng với thái độ nhanh và thách thức của thời đại; hiệu quả hoạt động KT-ĐG ứng dụng CNTT trong HĐDH; chế độ đối với đội ngũ CBQL, TTTTCM, GV ứng dụng CNTT trong HĐDH và huy động các nguồn lực cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong nhà trường phục vụ đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào HĐDH ở trường THCS nói riêng cũng như trong việc thích ứng với sự đổi mới của chương trình GDPT 2018.

### Tài liệu tham khảo

1) Bộ Giáo dục và Đào tạo (2001), Chỉ thị số 29/2001/CT-BGD-ĐT ngày 30 tháng 7 năm 2001 về việc tăng cường giảng dạy, đào tạo và ứng dụng CNTT trong ngành giáo dục giai đoạn 2001-2005, Hà Nội

2) Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011), *Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT, ngày 28/3/2011 về ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học*, Hà Nội

3) Trần Khánh (2007). *Tổng quan về ứng dụng CNTT và truyền thông trong giáo dục*, Tạp chí Giáo dục số 161

4) Vũ Quang Hiền & Đỗ Hoàng Anh (2008), *Quan điểm của Đảng trong ứng dụng và phát triển CNTT trong thời kỳ đổi mới*. Tạp chí Lịch sử Đảng, 11, 52-58.

5) Phó Đức Hòa, Ngô Quang Sơn (2011), *Phương pháp và công nghệ DH trong môi trường sư phạm tương tác*, Nxb ĐHSP, Hà Nội